

Số: 334/BC-UBND

Ninh Hải, ngày 18 tháng 11 năm 2016

## BÁO CÁO

### Tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2016 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2017

#### Phần thứ nhất

#### TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2016

Năm 2016 là năm đầu và năm tạo đà của Kế hoạch 5 năm giai đoạn 2015-2020, trong bối cảnh tình hình kinh tế trong nước, trong tỉnh có chuyển biến tích cực. Các dự án lớn được đầu tư thực hiện như tuyến đường ven biển; nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1A; khu dịch vụ 8 sào, là cơ sở để kinh tế xã hội của huyện tiếp tục phát triển. Tuy nhiên khó khăn nổi lên là tình hình hạn hán gay gắt kéo dài, giá cả một số mặt hàng giảm, ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp và ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất và đời sống người dân, tác động đến tình hình kinh tế - xã hội của huyện.

Trước tình hình đó, ngay từ đầu năm, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành kế hoạch thực hiện nhiệm vụ, công việc trọng tâm, giải pháp, chỉ đạo điều hành theo chủ trương Nghị quyết của Tỉnh, Huyện ủy, HĐND huyện về nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội phù hợp với tình hình thực tế của huyện; tập trung chỉ đạo nhiệm vụ trọng tâm là công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021; Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII; chủ động triển khai công tác chống hạn. Với tinh thần chủ động, vượt khó và sự nỗ lực của các cấp, các ngành và nhân dân trong huyện, tình hình kinh tế - xã hội năm 2016 đạt được kết quả như sau:

#### I. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu:

- Tốc độ tăng giá trị sản xuất 11,5%;
- Sản lượng lương thực đạt 100,57% kế hoạch năm, giảm 9% so với cùng kỳ;
- Sản lượng tôm thịt đạt 89,52% kế hoạch năm, giảm 7,6% so với cùng kỳ;
- Sản lượng tôm giống đạt 112,73% kế hoạch năm, tăng 6,4% so với cùng kỳ;
- Sản lượng khai thác hải sản đạt 114,88% kế hoạch năm, giảm 3,1% so với cùng kỳ;
- Sản lượng muối đạt 130% kế hoạch năm, tăng 7,7% so với cùng kỳ;
- Thu ngân sách đạt 216,1% kế hoạch năm, tăng 85,6% so với cùng kỳ;
- Tạo việc làm mới đạt 101% kế hoạch năm, giảm 0,38% so với cùng kỳ;
- Công tác giao quân đạt 100% chỉ tiêu;
- Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng giảm còn 14%, đạt 100% kế hoạch;
- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên: 1,03%, đạt 96% kế hoạch (tăng 0,4% so với năm cùng kỳ);
- Giảm tỷ lệ hộ nghèo còn 5,86% (giảm 2%);

- Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch, hợp vệ sinh 96,7%, đạt 100% so với kế hoạch.  
(Số liệu so sánh xem phần ghi chú <sup>1</sup>).

## II. Kết quả thực hiện nhiệm vụ chủ yếu của các ngành, lĩnh vực:

### 1. Kinh tế:

- **Thương mại, dịch vụ, du lịch:** Tập trung chỉ đạo các ngành, địa phương đảm bảo tình hình lưu thông hàng hóa, cung cầu lương thực, thực phẩm, đáp ứng nhu cầu của nhân dân; tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam", trong năm 2016 đã tổ chức đưa 8 lượt hàng Việt về nông thôn và 01 đợt Hội chợ Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam,... Để phát huy lợi thế kinh tế biển tạo bước chuyển biến mới trong kinh doanh dịch vụ, du lịch trên địa bàn huyện, huyện đã triển khai công tác lập quy hoạch chi tiết tỷ lệ (1/500) chỉnh trang xây dựng làng du lịch biển Vĩnh Hy - xã Vĩnh Hải tại Quyết định số 397/QĐ-UBND ngày 28/4/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận; hoàn thành khu dịch vụ 8 sào; lượng khách đến tham quan, du lịch khá (hơn 60.000 lượt) so với cùng kỳ. Tổng mức bán lẻ hàng hóa - dịch vụ, doanh thu ngành dịch vụ tăng so với cùng kỳ <sup>2</sup>. Cấp mới, cấp lại và thay đổi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho 160 trường hợp.

### - **Nông nghiệp và Thủy sản:**

+ **Trồng trọt:** Tập trung chỉ đạo công tác chống hạn với tinh thần khẩn trương, quyết liệt, đã triển khai đồng bộ nhiều giải pháp tích cực, hiệu quả; thực hiện tốt công tác điều tiết nước hợp lý và gieo trồng theo đúng lịch thời vụ, điều chỉnh cơ cấu cây trồng phù hợp với tình hình nắng hạn, bảo đảm nước tưới cho diện tích gieo trồng cả năm đạt 5.436,7 ha (tuy nhiên, do tình hình nắng hạn gay gắt kéo dài một số diện tích phải dừng sản xuất là 589,3 ha); công tác phòng chống dịch bệnh được kiểm soát chặt chẽ, sản lượng hầu hết các loại cây trồng đều tăng nhẹ so với cùng kỳ<sup>3</sup>. Triển khai áp dụng một số mô hình "1 phải 5 giảm", sử dụng nước tiết kiệm và hiệu quả như tưới tiết kiệm trên cây nho, cây rau màu,

+ **Chăn nuôi:** Tập trung chỉ đạo triển khai đồng bộ các giải pháp, cơ bản bảo đảm được nước uống và thức ăn cho đàn gia súc; duy trì ổn định tổng đàn gia súc, gia cầm 223.820 con. Thường xuyên kiểm tra, xử lý vệ sinh môi trường, công tác tiêm phòng cho gia súc, gia cầm được chú trọng triển khai nên hạn chế dịch bệnh.

+ **Diêm nghiệp:** Từ đầu năm đến nay thời tiết trên địa bàn huyện nắng nóng kéo dài, lượng mưa bình quân trong năm giảm mạnh so với mọi năm, thời gian thu

---

<sup>1</sup> Sản lượng lương thực 35.500/35.300, giảm 3.500 tấn so với cùng kỳ; Sản lượng tôm thịt 1.880/2.100 tấn, giảm 154 tấn so với cùng kỳ; Sản lượng tôm giống 4.960/4.400 triệu post, tăng 300 triệu post so với cùng kỳ; Sản lượng khai thác hải sản 13.900/12.100 tấn, giảm 450 tấn so với cùng kỳ; Sản lượng muối đạt 321.875 tấn/248.000 tấn, tăng 22.975 tấn so với cùng kỳ; Thu ngân sách đạt 78,875/36,5 tỷ đồng, tăng 36,375 tỷ đồng so với cùng kỳ; Tạo việc làm mới: 3.132/3.100 lao động, giảm 12 lao động so với cùng kỳ; Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng còn 14% (14/15,43), giảm 1,43% so với đầu năm 2016; Giao quân 210/210 quân (có 8 thanh niên đăng viên, chiếm 3,8%); Giảm tỷ lệ hộ nghèo còn 5,86%/7,86%; Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 1,03/0,98%; Tỷ lệ sử dụng nước sạch, hợp vệ sinh 96,7%.

<sup>2</sup> Đón 761.110 lượt khách du lịch trong và ngoài nước, tăng 60.410 lượt khách du lịch so với cùng kỳ, doanh thu 175 tỷ đồng; tổng mức bán lẻ hàng hóa - dịch vụ đạt 821,7 tỷ đồng, tăng 112% so với cùng kỳ.

<sup>3</sup> Cây nho sản lượng thu hoạch đạt 12.181 tấn/693,6 ha, tăng 969 tấn so với cùng kỳ; Cây thực phẩm (cây hành, tỏi và rau đậu các loại), sản lượng thu hoạch 11.843 tấn/1.512/3 vụ, tăng 3.985 tấn so với cùng kỳ; Cây táo sản lượng thu hoạch 370 tấn/14 ha, tăng 108 tấn, giảm 17,3 ha so với cùng kỳ.

hoạch nuôi được rút ngắn nên sản lượng tăng. Sản lượng thu hoạch đạt 193.375 tấn/138.000 tấn đạt 140,13 % KH, tăng 16.975 tấn so với cùng kỳ.

+ *Thủy sản*: Trong năm tình hình thời tiết diễn biến phức tạp, không thuận lợi cho việc đánh bắt và nuôi trồng thủy sản, dẫn đến sản lượng khai thác hải sản cả năm và nuôi tôm thương phẩm đều giảm so với cùng kỳ; quy mô sản xuất giống thủy sản tiếp tục được mở rộng<sup>4</sup>. Đầu tư đóng mới tàu thuyền theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP và Nghị định 89/2015/NĐ-CP của Chính phủ: 03 tàu hạ thủy trong năm 2015 đã phát huy được hiệu quả trong khai thác đánh bắt thủy sản, tạo sự phấn khởi và tăng thu nhập cho chủ tàu và thuyền viên, góp phần phát triển kinh tế xã hội, bảo vệ chủ quyền biển đảo. Năm 2016 Huyện tiếp nhận 30 hồ sơ (Khánh Hải 08 HS, Tri Hải 07 HS, Thanh Hải 15 HS). Trong đó có 02 hồ sơ ngư dân đăng ký vay vốn tại Ngân hàng Đầu tư và phát triển Ninh Thuận và 28 hồ sơ đăng ký vay vốn tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh Ninh Hải. Hiện nay đã có 8 hồ sơ được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt<sup>5</sup>.

+ *Lâm nghiệp*: Tập trung chỉ đạo tuần tra truy quét khai thác, vận chuyển, mua bán lâm sản, phá rừng trái phép; trong năm tổ chức truy quét 106 đợt với 688 lượt người tham gia, tuần tra 1066 đợt với 2.843 lượt người tham gia. Trong năm 2016 phát hiện 47 vụ vi phạm luật bảo vệ rừng (giảm 14 vụ so với năm 2015). Xử lý vi phạm 46 vụ (trong đó xử lý vắng chủ 18 vụ). Phạt tiền thu nộp ngân sách 57,2 triệu đồng/28 vụ.

- *Công tác phòng, chống thiên tai*: Do ảnh hưởng nặng nề của đợt nắng hạn kéo dài từ đầu năm, nên đã ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống của nhân dân<sup>6</sup>. Tổ chức tổng kết công tác phòng chống thiên tai năm 2015 và triển khai phương án năm 2016. Xây dựng Phương án Ứng phó rủi ro thiên tai theo cấp độ rủi ro và Kế hoạch thực hiện đề án Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng. Về nước sinh hoạt: Phối hợp với Trung tâm nước sạch và vệ sinh môi trường thực hiện đầu nối, mở rộng Hệ thống cấp nước sinh hoạt Phương Cựu đến thôn Khánh Tân và Mỹ Tường; đầu nối đường ống cấp nước sinh hoạt xã Phương Hải, đường ống cấp nước cho khu dân cư Ninh Căn, xã Hộ Hải.

<sup>4</sup> Tôm thương phẩm sản lượng thu hoạch 1.880 tấn, đạt 89,52% kế hoạch năm và giảm 154 tấn so với cùng kỳ (thả nuôi 443,8 ha, giảm 47,8 ha; diện tích bị bệnh 115,1 ha, giảm 1,6 ha so với cùng kỳ). Tôm hùm lồng hiện đang nuôi 12 bè/13 hộ tại Thanh Hải, thu tía xuất bán 02 tấn. Rong sụn sản lượng thu hoạch 514 tấn, giảm 296 tấn so với cùng kỳ. Rong nho sản lượng thu hoạch 15 tấn, tăng 03 tấn so với cùng kỳ. Ốc hương đĩa sản lượng thu hoạch 218,2 ha; Ốc hương lồng sản lượng thu hoạch 1,8 tấn. Ươm Tôm hùm giống thả nuôi 16.200 con, tăng 4.300 con, giá bình quân 195.000 đồng/con giống. Cá bớp lồng sản lượng thu hoạch 8 tấn. Các loài hải sản khác như: Hàu, cá biển, cua, ghẹ: Diện tích thả nuôi 115,8 ha, sản lượng thu hoạch 50 tấn các loại. Hiện có 190 công ty, cơ sở sản xuất giống thủy sản, sản lượng post xuất đến nay 4.960 triệu post, đạt 112,73% kế hoạch, tăng 300 triệu post. Năng lực tàu thuyền tổng số đến nay 843 chiếc, với tổng công suất 71.531 CV, giảm 203 chiếc, tăng 6.176 CV; công suất bình quân 84,85 CV/chiếc; sản lượng khai thác hải sản đạt 13.900 tấn, đạt 114,88% kế hoạch, giảm 450 tấn so với cùng kỳ.

<sup>5</sup> Trong đó 5 hồ sơ xin rút do không thể góp vốn đối ứng. dự kiến 03 tàu (03 hồ sơ) hạ thủy trong năm 2016.

<sup>6</sup> Đã thiệt hại 124,99 ha các loại cây trồng (56,6 ha thiệt hại từ 70%-100%; 68,39 ha thiệt hại từ 30 - 70%); hỗ trợ cứu đói 02 đợt, với 436.005 kg gạo/6.595 hộ/20.453 khẩu; chuyển đổi cơ cấu cây trồng: 36,35 ha/68 hộ trong vụ Đông Xuân 2015-2016 (cò chần nuôi 5,35 ha; bắp 16 ha; đậu xanh 15 ha); Hỗ trợ kinh phí vận chuyển nước sinh hoạt (75.000 đồng/khẩu/tháng) cho 880 khẩu/224 hộ khu vực Khánh Tân, Nhơn Hải; hỗ trợ nước sinh hoạt 20m<sup>3</sup>/ngày thôn Khánh Tân, 05m<sup>3</sup>/ngày Bà Hân-Cây Ké. Ngoài ra một số cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, mạnh thường quân đã hỗ trợ 250 can đựng nước, 05 xuất quà (500.000 đồng/xuất) cho BQL thôn Khánh Tân, 122 xuất quà (400.000 đồng/xuất) và 24,3 tấn gạo cho xã Nhơn Hải,... Hỗ trợ chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng như: Cò, bắp, đậu xanh bước đầu đem lại hiệu quả kinh tế, tăng thu nhập cho người dân

- **Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp:** Tiếp tục chỉ đạo, quản lý một số mặt hàng và ngành nghề sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn. Tình hình chế biến, sản xuất của một số cơ sở, hộ dân sản lượng đạt khá<sup>7</sup>... Tổng giá trị sản xuất (theo giá cố định 2010) ước đạt 132,96 tỷ đồng đạt 112% so với cùng kỳ.

- **Kinh tế tập thể:** Hiện nay trên địa bàn huyện có 10 hợp tác xã. Trong đó có 04 Hợp tác xã nông nghiệp, 05 Hợp tác xã kinh doanh dịch vụ tổng hợp, 01 Hợp tác xã thủy sản. Hợp tác xã ngư nghiệp Vĩnh Hy đánh bắt đạt sản lượng 33 tấn thủy hải sản, doanh thu 2,5 tỷ đồng. Các HTX còn lại chủ yếu hoạt động dịch vụ tổng hợp và còn yếu, chưa nâng cao thu nhập cho xã viên.

- **Tình hình xây dựng nông thôn mới:**

+ **Công tác xây dựng cơ sở hạ tầng:** Năm 2016, vốn đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng 2.793 triệu đồng: Trong đó vốn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng 650 triệu đồng, phân bổ cho 05 xã mỗi xã 130 triệu đồng (Xuân Hải, Hộ Hải, Phương Hải, Nhơn Hải, Thanh Hải); vốn Trái phiếu Chính phủ 2.143 triệu đồng: phân bổ 293 triệu đồng/xã (Tri Hải, Xuân Hải, Tân Hải, Hộ Hải, Phương Hải) và 226 triệu đồng/xã (Nhơn Hải, Thanh Hải, Vĩnh Hải) để thực hiện bê tông đường giao thông nông thôn.

+ **Công tác phát triển sản xuất:** Tổng vốn chương trình xây dựng nông thôn mới đầu tư phát triển sản xuất 320 triệu đồng, vốn sự nghiệp của tỉnh 146,7 triệu đồng và vốn Nghị Định 42 là 470 triệu đồng, triển khai 02/12 mô hình cho các xã. Kết quả trong năm 2016: có thêm 02 xã (Phương Hải và Hộ Hải) đạt 19/19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới đề nghị tỉnh công nhận trong năm, nâng tổng số xã đạt chuẩn nông thôn mới lên thành 5/8 xã, 03 xã còn lại Thanh Hải đạt 15/19 tiêu chí, Nhơn Hải đạt 15/19 tiêu chí và Vĩnh Hải đạt 14/19 tiêu chí.

- **Xây dựng:** Thẩm định, phê duyệt hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật các công trình trên địa bàn huyện và cấp giấy phép xây dựng cho 56 trường hợp. Hoàn thành công trình xây dựng cơ sở hạ tầng khu 8 sào phía Đông khách sạn Sài Gòn - Ninh Chữ; hạ tầng quy hoạch điểm dân cư thôn An Nhơn; công trình khu tái định cư xã Hộ Hải. Đã hoàn thành đưa vào sử dụng 08 công trình (có 03 công trình chuyển tiếp năm 2015), 01 công trình đang triển khai thi công chuyển tiếp sang năm 2017 tiếp tục thực hiện (trường TH Ninh Chữ), 05 công trình phê duyệt chủ trương đầu tư năm 2016. Tính đến ngày 01/11/2016 đã giải ngân 53,516/66,650 tỷ đồng, đạt 80% kế hoạch vốn, dự kiến đến cuối năm sẽ giải ngân đạt 100% kế hoạch vốn. Đã tổ chức thành công đấu giá cho thuê đất và bán đất 02 khu quy hoạch (khu 8 sào phía Đông khách sạn Sài Gòn - Ninh Chữ và khu quy hoạch Gò Ông Táo). Thẩm định Chủ trương đầu tư, thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn các công trình thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2016 và giai đoạn 2017-2020 và các công trình được UBND tỉnh giao phân cấp cho UBND huyện thẩm định như nguồn vốn Xây dựng cơ bản tập trung, vốn Xổ số kiến thiết và một số nguồn vốn khác năm

<sup>7</sup> Muối công nghiệp đạt 128.000 tấn/110.000 tấn, đạt 117% kế hoạch, tăng 6.000 tấn so với cùng kỳ; Nước mắm 900.000 lít; Cá hấp 2.800 tấn; Chế biến các loại muối 45.000 tấn; Đá granit 60.000 m<sup>2</sup>; Đá chẻ 90.000 viên; Phôi sắt 60.000 tấn; Ximăng 46.000 tấn; Bột đá và bột khoáng 15.000 tấn; Gạch block 1.300.000 viên; Gạch lát màu 325.000 viên; Đá xây dựng 36.000 m<sup>3</sup>; Xay xát lương thực đạt 128.000 tấn; Thực phẩm chế biến khác 2.900 tấn.

2017 cho 42 công trình/124,525 tỷ đồng. Trình Sở Kế hoạch - Đầu tư thẩm định các công trình của giai đoạn 2016-2020 và năm 2017 đạt theo yêu cầu đề ra.

- **Quản lý tài nguyên, môi trường:** Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất từ đầu năm đến nay được 84,85 ha (trong đó: đất ở 7,16 ha; đất nông nghiệp 77,69 ha). Thực hiện công tác đền bù, giải phóng mặt bằng, thu hồi đất và tái định cư để thực hiện các dự án<sup>8</sup>. Hoàn thành công tác kê khai, đăng ký đất đai trong năm 2016. Phê duyệt 02 đề án bảo vệ môi trường chi tiết (*Trung tâm y tế huyện Ninh Hải; Khu đón tiếp và dịch vụ du lịch Vĩnh Hy*) và 02 báo cáo đánh giá tác động môi trường (*Nhà máy chế biến và sản xuất muối biển; Đầu tư xây dựng công trình nâng cấp, mở rộng bến cá Mỹ Tân - giai đoạn 1*); phối hợp triển khai kế hoạch kiểm tra công tác bảo vệ môi trường các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận (*Khách sạn Gài Gòn - Ninh Chữ; Nhà máy gạch tuynen-gạch không nung An Hòa*). Tổ chức kiểm tra vệ sinh môi trường tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh. Tổ chức Tết trồng cây "Đời đời nhớ ơn Bác Hồ" năm 2016; Tổ chức nhiều đợt phát động ra quân tổng vệ sinh môi trường và thu gom rác thải để chào mừng các ngày lễ, kỷ niệm của đất nước, tỉnh, huyện; Phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho công chức làm công tác tham mưu quản lý nhà nước về lĩnh vực khoáng sản; kiểm tra các địa điểm tập kết khoáng sản của các tổ chức, cá nhân; kiểm tra và cấp phép tận thu khoáng sản đối với 6 cơ sở. Ký xác nhận cam kết bảo vệ môi trường cho 29 trường hợp.

- **Tài chính, tín dụng:** Thu ngân sách 78,875/36,5 tỷ đồng, đạt 216,1% kế hoạch năm. Chi ngân sách 170,244/170,244 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch; phân bổ các nguồn vốn đầu tư năm 2016 kịp thời; triển khai các kế hoạch, Nghị quyết chuyên đề năm 2016 và những năm tiếp theo trên địa bàn huyện<sup>9</sup>. Ngành Ngân hàng tập trung huy động vốn cho vay để đầu tư sản xuất kinh doanh, chương trình học sinh sinh viên, các đối tượng chính sách xã hội đảm bảo theo quy định, có hiệu quả<sup>10</sup>.

## 2. Văn hóa xã hội:

- **Giáo dục:** Năm học 2015-2016, sĩ số học sinh duy trì 99,4%, giảm 0,1% so với cùng kỳ<sup>11</sup>. Ngay từ đầu năm học 2016-2017 đã tập trung triển khai nhiều biện pháp huy động trẻ 5 tuổi ra lớp, kết quả 1424/1390 trẻ huy động đạt 102,4%, tăng 02% so với

<sup>8</sup> dự án BOT quốc lộ 1A, dự án khu dân cư An Nhơn, dự án khu chỉnh trang dân cư nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận 2, dự án Khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng cao cấp Núi Chúa, dự án trường mầm non Năng Hồng ...

<sup>9</sup> Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2017, kế hoạch triển khai các giải pháp phát triển kinh tế biển trọng tâm là dịch vụ, du lịch; kế hoạch triển khai Đề án phát triển kinh tế - xã hội miền núi giai đoạn 2016-2020...; trình Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn các công trình thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia XD NTM năm 2016 và giai đoạn 2017-2020 và các nguồn vốn khác; xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2017 trên 42 công trình/124,525 tỷ đồng trình Sở Kế hoạch - Đầu tư thẩm định.

<sup>10</sup> Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huy động tổng nguồn vốn 151 tỷ đồng, tổng dư nợ hữu hiệu 435 tỷ đồng (trong đó: dư nợ ngắn hạn 260 tỷ đồng, chiếm 59,77%; dư nợ trung hạn 140 tỷ đồng, chiếm 32,18%; dư nợ dài hạn 35 tỷ đồng, chiếm 8,05%; nợ xấu 4,78 tỷ đồng, chiếm 1,1%). Ngân hàng chính sách xã hội đã cho vay kịp thời đến các đối tượng chính sách với tổng dư nợ 118,49 tỷ đồng, trong đó nợ quá hạn là 935 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 0,4% trên tổng dư nợ.

<sup>11</sup> Mầm non 100%; Tiểu học 99,82%, giảm 0,02% so với cùng kỳ; Trung học cơ sở 98,3%, giảm 0,24% so với cùng kỳ; Bộ học 113 học sinh (TH : 15 hs, đạt 0,18%, giảm 0,02% so với cùng kỳ; THCS: 98 hs, đạt 1,7%). Tỷ lệ học sinh được công nhận tốt nghiệp THPT đạt 98,59%, giảm 0,16% so với năm học trước và xét hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%, tăng 0,06% so với cùng kỳ.

cùng kỳ. Tổ chức tổng kết năm học 2015-2016 và triển khai nhiệm vụ năm học 2016-2017. Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án Xây dựng xã hội học tập và Đề án Xóa mù chữ giai đoạn 2012-2020 trên địa bàn huyện. Đã tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp mầm non, cấp tiểu học cấp huyện; hội thao và triển lãm đồ dùng dạy học, đồ chơi cấp mầm non ở cấp huyện và cấp tỉnh. Kết quả đạt giải ba cấp tỉnh... Duy trì bền vững xã, thị trấn đạt chuẩn quốc gia về phổ cập giáo dục tiểu học - xóa mù chữ, huyện đạt chuẩn quốc gia về phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập giáo dục Trung học cơ sở. Được sở Giáo dục công nhận 6 trường đạt chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 1 (THCS: 02, TH: 01, MN: 03). Trong năm đã được Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận 01 trường đạt chuẩn quốc gia (Trường THCS Ngô Sĩ Liên).

- **Công tác Y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân:** Công tác y tế dự phòng được tăng cường, tình hình dịch bệnh được kiểm soát, các dịch bệnh thường xảy ra trong mùa hè được phát hiện sớm và xử lý kịp thời không để lây lan thành dịch, không có trường hợp tử vong; cả năm có 604 ca bệnh dịch, so với cùng kỳ giảm 93 ca<sup>12</sup>. Công tác khám chữa bệnh cho nhân dân ngày càng nâng cao; công suất sử dụng giường bệnh tăng so với cùng kỳ; công tác chữa bệnh bằng phương pháp đông y ngày càng được quan tâm<sup>13</sup>; vệ sinh an toàn thực phẩm và hành nghề y được chú trọng, đã tổ chức kiểm tra 85 cơ sở, có 70% cơ sở đạt tiêu chuẩn, 15 cơ sở vi phạm (nhắc nhở 07 cơ sở, xử phạt 08 cơ sở với số tiền 6.850.000 đồng). Công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình tiếp tục thực hiện có hiệu quả, kết quả người sử dụng biện pháp tránh thai đạt 109% so với chỉ tiêu; tình hình sinh con thứ 3 giảm 0,89% so với cùng kỳ; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên tăng 0,04% so với cùng kỳ. Tỷ lệ hiến máu nhân đạo đạt 82% chỉ tiêu giao. Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế, ước đạt 80% trên tổng dân số tăng 1% so với chỉ tiêu huyện giao (tại Quyết định số 1028/QĐ-UBND ngày 30/8/2016 của Ủy ban nhân dân huyện về việc giao chỉ tiêu thực hiện Bảo hiểm y tế toàn dân giai đoạn 2016-2020) và 3% so với chỉ tiêu tỉnh giao. Tổ chức khám sàng lọc và giới thiệu miễn phí cho bệnh nhân nghèo bị đục thủy tinh thể và trẻ em bị tim bẩm sinh.

- **Công tác chăm sóc và bảo vệ trẻ em:** Công tác chăm sóc và bảo vệ trẻ em luôn được quan tâm, đã tổ chức tặng 2.000 suất quà cho các em với số tiền trên 83 triệu đồng nhân ngày quốc tế thiếu nhi 1/6 và Tết trung thu năm 2016; tặng 20 chiếc xe đạp cho 20 học sinh từ Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam phối hợp với Bảo hiểm Nhân thọ Việt Nam; hỗ trợ 40 suất học bổng cho các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn nhận học bổng Hoa Kỳ (1,1 triệu đồng/em). Tuy nhiên hạn chế nổi lên là tai nạn thương tích ở trẻ em chưa được kiểm chế, cả năm đã xảy ra 26 trường hợp tai nạn thương tích (03 em tử vong do đuối nước). Xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em giai đoạn 2016-2020; kế hoạch thực hiện Chương trình thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em trên địa bàn huyện giai đoạn 2016-2020; kế hoạch thực hiện Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em giai đoạn 2016-2020. Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng giảm còn 14%, giảm 1,43% so với đầu năm 2016.

<sup>12</sup> Tay - Chân - Miệng: 114 ca, tăng 24 ca; Tiêu chảy: 340 ca, giảm 188 ca; Sốt xuất huyết: 128 ca, tăng 119 ca; Thủy đậu: 17 ca, giảm 07 ca; Quai bị: 0 ca (không tăng giảm); Bệnh lỵ: 11 ca, giảm 38 ca; Sởi: 0 ca (không tăng giảm).

<sup>13</sup> Tổng số lần khám bệnh, đạt 103%, tăng 10.988 lượt so với cùng kỳ; công suất sử dụng giường bệnh đạt 92%, tăng 2% so với cùng kỳ; khám chữa bệnh bằng phương pháp đông y 20.129 lượt người/745 triệu đồng (trong đó khám, điều trị miễn phí 13.076 lượt người/392 triệu đồng).

- **Văn hóa thông tin, thể thao, truyền thanh:** Tập trung tuyên truyền các sự kiện chính trị của đất nước và các sự kiện quan trọng của địa phương<sup>14</sup>. Phong trào xây dựng đời sống văn hóa được quan tâm chỉ đạo<sup>15</sup>. Phối hợp tổ chức thành công giải lướt ván điều KTA Tour Châu Á và tổ chức đón đoàn đua xe đạp nữ quốc tế Bình Dương mở rộng lần thứ VI và cúp truyền hình thành phố Hồ Chí Minh năm 2016, Hội nghị xúc tiến đầu tư vào Ninh Thuận và Lễ hội Nho và Vang - Ninh Thuận năm 2016. Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Gia đình Việt Nam 28/6/2016. Tổng thời lượng phát sóng 1.260 giờ, xây dựng 180 chương trình thời sự địa phương với 1.000 tin, bài; cộng tác 170 tin, phóng sự truyền hình; 06 chương trình "Tiếng nói từ các địa phương", 01 Trang địa phương truyền hình với Đài tỉnh, cộng tác 230 tin, bài với Báo Ninh Thuận và Trang thông tin điện tử huyện.

- **Chính sách xã hội, lao động việc làm:** Tập trung triển khai đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội, các cơ quan, ban ngành trong huyện đã tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho các đối tượng chính sách. Các đơn vị lực lượng vũ trang, các đồng chí thường vụ Huyện ủy nghỉ hưu, Mẹ Việt Nam Anh hùng và các hộ nghèo trong dịp Tết Nguyên đán kịp thời, chu đáo<sup>16</sup>. Tổ chức đưa hơn 150 thân nhân gia đình liệt sĩ đi viếng nghĩa trang liệt sĩ tỉnh Bình Thuận. Thực hiện chi trả chế độ cho thân nhân 51 bà mẹ Việt Nam anh hùng và hỗ trợ kinh phí cải thiện nhà ở cho 02 mẹ Việt Nam anh hùng Nguyễn Thị Thiểu và Phạm Thị Cộ; Cấp 1.416 thẻ BHYT cho đối tượng người có công, thân nhân liệt sĩ và các đối tượng theo Quyết định 62, 290 của Thủ tướng Chính phủ; Giải quyết chế độ cho người có công cách mạng đảm bảo kịp thời, đúng quy định. Kịp thời cấp phát sổ hộ nghèo và thẻ bảo hiểm y tế năm 2016 các đối tượng chính sách, hộ nghèo, cận nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số<sup>17</sup>. Hỗ trợ cấp phát gạo 540.675kg; Dịp Tết Nguyên đán Bính Thân năm 2016 là 104.670kg và gạo cứu đói giáp hạt, cứu đói nhân dân vùng hạn hán, xâm nhập mặn 2 đợt với tổng số gạo cấp là 436.005kg. Tổ chức hội nghị tư vấn về việc làm và xuất khẩu lao động góp phần giải quyết việc làm cho người lao động. Tỷ lệ hộ nghèo còn 5,86% (giảm 2% so với năm 2015). Tạo việc làm mới cho 3.132/3.100 lao động, đạt 101% kế hoạch năm. Mở 13 lớp đào tạo nghề cho 369/450 lao động nông thôn, đạt 82% kế hoạch. Xuất khẩu lao động 28/15 lao động đạt 186.7%.

### 3. Quốc phòng - An ninh:

<sup>14</sup> Trọng tâm là tuyên truyền Bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, 41 năm ngày giải phóng Ninh Thuận và giải phóng hoàn toàn Miền Nam thống nhất đất nước, "Toàn dân tham gia bảo đảm trật tự an toàn giao thông" giai đoạn 2016-2020, Nông thôn mới, phòng chống virus zika, kỷ niệm 126 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh... các hoạt động tổ chức lễ kỷ niệm, văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao triển khai phục vụ tốt nhu cầu hưởng thụ của nhân dân.

<sup>15</sup> Tổ chức lễ công nhận mới 5 và công nhận lại 8 thôn, khu phố văn hóa; công nhận xã Xuân Hải đạt chuẩn hóa nông thôn mới và thị trấn Khánh Hải đạt danh hiệu Văn minh đô thị; tổ chức phúc tra 14 thôn, khu phố văn hóa, xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới năm 2016 xã Phương Hải và Thanh Hải. Tỷ lệ gia đình được công nhận gia đình văn hóa đạt 89,1%...

<sup>16</sup> Tặng với 10.784 suất quà/2,391 tỷ đồng; đồng thời tổ chức cấp phát 104.670 kg gạo trong dịp Tết Nguyên đán, 436.005 kg gạo cứu đói giáp hạt, cứu đói cho nhân dân vùng hạn hán, xâm nhập mặn; 04 hồ sơ đề nghị truy tặng danh hiệu bà mẹ VNAH; triển khai công tác điều tra thân nhân liệt sĩ và mộ liệt sĩ trên địa bàn huyện.

<sup>17</sup> Cấp 2.024 sổ hộ nghèo năm 2016 cho các xã, thị trấn. Cấp 10.407 thẻ bảo hiểm y tế cho các đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo, người cao tuổi, đối tượng bảo trợ xã hội, đồng bào dân tộc thiểu số.

- **Công tác quốc phòng:** Triển khai nhiệm vụ quốc phòng quân sự và ra quân huấn luyện các lực lượng vũ trang năm 2016 được quan tâm thực hiện ngay từ đầu năm; tổ chức giao quân năm 2016 đạt 100% chỉ tiêu giao (trong đó có 8 đảng viên, chiếm 3,8%). Đăng ký nam công dân độ tuổi 17 theo Luật nghĩa vụ quân sự cho các xã, thị trấn được 822 thanh niên; đăng ký công dân trong độ tuổi theo Luật DQTV và đăng ký công tác tuyển sinh quân sự 38 hồ sơ. Đón 150 quân nhân xuất ngũ giao các xã, thị trấn đăng ký vào ngạch dự bị động viên của huyện. Chi trả chế độ theo quyết định 62 của Thủ tướng Chính phủ 03 trường hợp, với số tiền 13.500.000đ. Tổ chức diễn tập CH-TM 1 bên 1 cấp trên bản đồ và ngoài thực địa. Tổ chức diễn tập chiến đấu phòng thủ “DT-16” cho 03 xã Xuân Hải, Tân Hải và Thanh Hải, riêng xã Thanh Hải có thực binh; tiếp tục triển khai tốt công tác giáo dục kiến thức quốc phòng tại địa phương<sup>18</sup>.

- **Tình hình an ninh chính trị và trật tự xã hội:** Tiếp tục đẩy mạnh phong trào quần chúng bảo vệ an ninh tổ quốc; mở các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, đảm bảo ANTT trong dịp Tết Nguyên đán Bính Thân, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, bầu cử đại biểu Quốc hội Khóa XIV, bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2020 và các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị của Trung ương và địa phương. Tình hình an ninh chính trị ổn định; trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Tuy nhiên tội phạm xâm phạm về trật tự xã hội xảy ra 38 vụ (tăng 04 vụ so với cùng kỳ) làm chết 05 người, bị thương 13 người, thiệt hại tài sản khoảng 282 triệu đồng (trong đó: án đặc biệt nghiêm trọng 04 vụ, tăng 03 vụ so với cùng kỳ); tội phạm và tệ nạn ma túy: xảy ra 01 vụ, không tăng so với cùng kỳ. Số đối tượng nghiện ma túy có hồ sơ quản lý 56 (trong đó 05 nữ), tăng 22 người so với cùng kỳ. Số xã, thị trấn có người nghiện và tệ nạn ma túy 7/9, không tăng không giảm so với cùng kỳ; tệ nạn cờ bạc: triệt và xóa 08 tụ điểm đánh bạc, thu giữ 23 xe máy, 04 con gà, số tiền 2,41 triệu đồng, giải tán 03 tụ điểm. Xử lý hành chính 04 vụ/33 đối tượng với số tiền trên 80 triệu đồng. Phối hợp với PC45/CAT bắt 01 tụ điểm đánh bạc, tạm giữ 23 đối tượng, 20 điện thoại di động và khoảng 200 triệu đồng.

- **Bảo đảm trật tự an toàn giao thông:** Đã tập trung triển khai nhiều giải pháp đồng bộ, trọng tâm là tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức chấp hành Luật An toàn giao thông; đồng thời tăng cường kiểm tra, tuần tra việc chấp hành Luật giao thông đường bộ trên các tuyến giao thông trọng điểm. Trong năm 2016 đã xảy ra 24 vụ tai nạn giao thông, tăng 01 vụ, làm chết 11 người, tăng 02 người, bị thương 34 người, tăng 10 người, thiệt hại tài sản khoảng 125 triệu đồng.

#### 4. Một số lĩnh vực khác:

- **Công tác thanh tra, phòng chống tham nhũng:** Đã kết thúc 04 cuộc thanh tra<sup>19</sup> (đợt xuất 02, theo kế hoạch 02). Công tác tiếp công dân được duy trì, thực

<sup>18</sup> Điều động 183 sỹ quan dự bị tham gia huấn luyện tại Trường quân sự địa phương tỉnh; cử 14 đồng chí tham gia lớp bồi dưỡng kiến thức QP-AN đối tượng 2 và 3; điều động 9 đồng chí tham gia lớp bồi dưỡng kiến thức QP-AN đối tượng 3, mở 01 lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho đối tượng 4, với 60 học viên tham dự; huấn luyện 1.061 đ/c DQTV. Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ đạt 1,34% so với dân số, đảng viên đạt 19,12%, đoàn viên 60,05%.

<sup>19</sup> Kết luận 02 cuộc thanh tra đợt xuất về quản lý, sử dụng đất tại khu vực đất Cây Dừa, xã Nhơn Hải; về công tác quản lý sử dụng đất dọc hai bên tuyến đường ven biển tại các xã, thị trấn: Khánh Hải, Tri Hải, Nhơn Hải, Thanh Hải



hiện tốt công tác đối thoại trực tiếp với công dân trong giải quyết khiếu nại, tố cáo; cơ quan hành chính các cấp đã tiếp 269 lượt công dân; lãnh đạo UBND huyện tổ chức 09 cuộc đối thoại với công dân. Tiếp nhận 34 đơn khiếu nại tố cáo (nội dung chủ yếu liên quan đến lĩnh vực bồi thường, hỗ trợ tái định cư, quyết định hành chính, không giải quyết hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất,...) <sup>20</sup>. Hoàn thành việc kê khai, xác minh tài sản, thu nhập năm 2015 và triển khai kế hoạch phòng, chống tham nhũng năm 2016 đến các ngành, địa phương; không phát hiện, xử lý tham nhũng.

- **Công tác tư pháp:** Tổng kết công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2015 và triển khai kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2016. Triển khai Luật chính quyền địa phương và Luật bầu cử đại biểu quốc hội và đại biểu hội đồng nhân dân; Luật hộ tịch; Luật dân sự, Luật trung cầu dân ý, Luật Tổ tụng hành chính và Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, đồng thời duy trì tổ chức chào cờ và sinh hoạt ngày pháp luật vào sáng thứ hai đầu tuần hàng tháng. Tổ chức Hội nghị triển khai Đề án 1-1133/QĐ-TTg về tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật ở xã, phường, thị trấn giai đoạn 2013-2016 cho nhân dân tại các xã, thị trấn; Tổ chức Hội nghị tập huấn chuyên đề về công tác xử lý vi phạm hành chính; Phối hợp với Huyện đoàn, Hạt Kiểm lâm vườn quốc gia Núi Chúa tổ chức Hội thi “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng”; Phối hợp với Bảo hiểm xã hội huyện triển khai mở Hội nghị tuyên truyền Luật Bảo hiểm xã hội và các Nghị quyết, Nghị định, Thông tư. Kịp thời củng cố tổ hòa giải cơ sở và chi trả chế độ hòa giải cho các xã, thị trấn; thực hiện tốt công tác chứng thực, hộ tịch trên địa bàn huyện, tiếp nhận và giải quyết hồ sơ đúng quy định <sup>21</sup>.

- **Thi hành án dân sự:** Tổng thụ lý trong năm 1.047 việc/33,13 tỷ; đã thi hành xong 769 việc/12,06 tỷ đồng; chuyển thi hành năm 2017 là 278 việc/21,07 tỷ (Trong đó: thụ lý mới 805 việc/12,6 tỷ đồng).

- **Tổ chức bộ máy, xây dựng chính quyền, thi đua khen thưởng:** Bầu chức vụ Chủ tịch, Phó Chủ tịch và Ủy viên UBND huyện khóa XI, nhiệm kỳ 2016-2021; bổ nhiệm 12 Ủy viên UBND huyện nhiệm kỳ 2016-2021; Ban hành quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân huyện nhiệm kỳ 2016-2021, Quyết định phân công nhiệm vụ các ủy viên Ủy ban nhân dân huyện nhiệm kỳ 2016-2021; Quyết định giao biên chế cho 13

---

và Vĩnh Hải; kết luận 01 cuộc thanh tra theo kế hoạch về công tác quản lý, sử dụng ngân sách và các hoạt động tài chính tại UBND xã Tri Hải. Thanh tra theo kế hoạch về công tác quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản và các khoản thu, chi tại Trường THCS Nguyễn Thái Bình.

<sup>20</sup> Đã giải quyết 32 đơn, đạt 93,4% số đơn thụ lý (trong đó: khiếu nại 26/28 đơn, đạt 92,85%; tố cáo 06/06 đơn, đạt 100%), đang xem xét giải quyết 02 đơn khiếu nại. Ngoài ra, tiếp nhận 250 đơn kiến nghị, phản ánh thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, ngăn chặn việc xây dựng trái phép, xử lý ô nhiễm môi trường,... đã được các cơ quan chức năng hướng dẫn công dân đến đúng cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc được UBND huyện trả lời theo thẩm quyền quy định pháp luật.

<sup>21</sup> Cấp huyện: chứng thực bản sao từ bản chính 440 trường hợp; chứng thực dịch thuật 06 trường hợp; thay đổi, cải chính hộ tịch 52 trường hợp; đăng ký kết hôn 16 trường hợp; nhận cha mẹ con: 01 trường hợp; cấp trích lục bản sao 25 trường hợp; ghi chú ly hôn 02 trường hợp; đăng ký khai sinh 06 trường hợp. Cấp xã: đăng ký khai sinh 1.563 trường hợp; đăng ký kết hôn 1.006 trường hợp; khai tử 182 trường hợp; cấp trích lục bản sao 1.046 trường hợp; xác định trình trạng hôn nhân 442 trường hợp; đăng ký lại khai sinh 110 trường hợp; chứng thực theo Nghị định số 23 của Chính phủ 32.844 trường hợp; 50 tổ hòa giải, hoàn giải thành 98/114 vụ, chi trả chế độ hòa giải với số tiền 29,2 triệu đồng.

phòng ban trực thuộc huyện; bổ nhiệm lại Trưởng, phó phòng 13 trường hợp; bổ nhiệm mới 01 trường hợp; chuyển công tác 01 trường hợp; đăng ký nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2016; giải quyết nghỉ phép 40 trường hợp, nghỉ hưu trước tuổi theo ND 108 về tinh giảm biên chế 02 trường hợp; chấp thuận hợp đồng trong định biên 02 trường hợp, ngoài định biên 01 trường hợp; điều động công chức 03 trường hợp. Nâng lương thường xuyên 37 trường hợp, trước thời hạn 09 trường hợp, vượt khung 16 trường hợp, chuyển ngạch 01 trường hợp; chấp thuận điều động công chức tại sở Lao động Thương binh và Xã hội 01 trường hợp, xếp lương cho cán bộ, công chức cấp huyện, xã đảm bảo đúng quy định. Ban hành quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của các phòng, ban chuyên môn theo Nghị định 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ<sup>22</sup>. Phê chuẩn bầu bổ sung thành viên UBND xã Vĩnh Hải, nhiệm kỳ 2011-2016; phê chuẩn kết quả bầu cử chức vụ Chủ tịch, Phó Chủ tịch 09 xã, thị trấn nhiệm kỳ 2016-2021. Tổ chức xong Đại hội Hội Chữ Thập đỏ, Hội Khuyến học, Hội Người Cao tuổi cấp xã, thị trấn nhiệm kỳ 2016 - 2021; củng cố nhân sự đối với chức danh Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ xã Phương Hải và xã Hộ Hải, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ xã Tri Hải, Chủ tịch và Phó Chủ tịch UBMTTQ xã Hộ Hải, Chủ tịch Hội Nông dân xã Vĩnh Hải...

Đã tổ chức phát động và ký kết giao ước thi đua thực hiện nhiệm vụ năm 2016; tổ chức 05 cụm thi đua khối các xã, thị trấn, trường học theo Quyết định 923/QĐ-UBND tỉnh Ninh Thuận; Tổ chức Hội nghị tập huấn công tác thi đua khen thưởng năm 2016; khen thưởng kịp thời các tổ chức và cá nhân có thành tích xuất sắc, góp phần động viên kịp thời các nhân tố mới trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương<sup>23</sup>. Công tác cải cách hành chính và thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính luôn được quan tâm: đã triển khai Kế hoạch số 112/KH-UBND ngày 02/6/2016 về thực hiện kỷ luật kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện Ninh Hải (theo Quyết định 23/2016/QĐ-UBND của UBND tỉnh), thành lập tổ kiểm tra, chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính; triển khai Kế hoạch số 125/KH-UBND ngày 14/6/2016 về nâng cao chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công huyện Ninh Hải giai đoạn 2016 - 2020.

- **Công tác dân tộc và tôn giáo:** Phân bổ kinh phí hỗ trợ trực tiếp cho người dân thuộc hộ nghèo vùng khó khăn năm 2016 theo Quyết định 102/2009/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, với số tiền 43,92 triệu đồng; giải ngân nguồn vốn hỗ trợ chương trình mục tiêu quốc gia theo Quyết định 135 với số tiền 475 triệu đồng; phối hợp với Ngân hàng chính sách xã hội huyện phân bổ và giải ngân nguồn vốn vay để thực hiện danh mục chuyển đổi nghề theo Quyết định 755, với kinh phí 605,6 triệu đồng và vốn vay phát triển sản xuất cho hộ nghèo dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn theo Quyết định 54 của Thủ tướng Chính phủ. Tình hình hoạt động của Tôn giáo trên địa bàn huyện ổn định, các cơ sở tôn giáo tổ chức sinh hoạt đạo, xây dựng sửa chữa

<sup>22</sup> Phòng Văn hóa và thông tin; phòng Tài chính - Kế hoạch.

<sup>23</sup> Ủy ban nhân dân huyện đã khen thưởng 268 tập thể và 502 cá nhân; danh hiệu LĐTT và ĐVTT cho 62 tập thể và 795 cá nhân; Chiến sỹ thi đua cơ sở cho 03 cá nhân; danh hiệu chiến sỹ thi đua hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2015-2016 cho 22 cá nhân; tặng danh hiệu thôn, khu phố văn hóa năm 2015 cho 13 thôn, khu phố; Đề nghị UBND tỉnh tặng cờ thi đua: 04 cờ, bằng khen 30 tập thể và 60 cá nhân; Chính phủ tặng cờ thi đua cho tập thể nhân dân huyện Ninh Hải trong phong trào nông thôn mới; 01 Huân chương Lao động hạng ba và 02 cá nhân tặng Bằng khen của Chính phủ; 01 hồ sơ khen thưởng thành tích kháng chiến tồn đọng cho 09 xã, thị trấn.

cơ sở thờ tự theo đúng quy định của pháp luật; tổ chức thăm, tặng quà các cơ sở thờ tự, các giáo xứ và chức sắc nhân Lễ Phật Đản, dịp Tết Ramurwan, Lễ giáng sinh.

- **Công tác bầu cử:** Tổ chức thành công cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021 đúng luật định, an toàn, trang trọng, tạo không khí dân chủ và thực sự là ngày hội của toàn dân. Kết quả cấp huyện bầu 31/31 đại biểu, cấp xã bầu 247/251 đại biểu được ấn định.

### **III. Đánh giá chung:**

**1. Kết quả đạt được:** Triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2016 trong bối cảnh tình hình hạn gay gắt tiếp tục kéo dài; nhưng với tinh thần chủ động, vượt khó, phát huy nội lực của các cấp, các ngành, tình hình kinh tế- xã hội tiếp tục duy trì ổn định; công tác phòng, chống hạn được tập trung chỉ đạo quyết liệt nên đã hạn chế thấp nhất thiệt hại trong sản xuất và đời sống của nhân dân. Kết quả sản xuất trên một số ngành, lĩnh vực đạt khá như: Sản lượng muối, tôm giống, khai thác hải sản, thu ngân sách. Công tác du lịch từng bước phát triển, lượng khách du lịch tăng, vệ sinh môi trường được cải thiện. Tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021. Công tác quản lý nhà nước về đất đai, môi trường được chú trọng. Các hoạt động phục vụ Tết Nguyên đán được các ngành, các cấp tổ chức thực hiện khá chu đáo, bảo đảm tốt cho nhân dân trong huyện vui Tết lành mạnh, an toàn và tiết kiệm. Thực hiện tốt chính sách xã hội, đầy đủ, kịp thời cho các đối tượng. Công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân ngày càng được quan tâm, vệ sinh an toàn thực phẩm được tăng cường, công tác phòng, chống dịch được kiểm soát kịp thời không để dịch bùng phát. Tình hình an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm, nhất là vào thời gian diễn ra Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, bầu cử Đại biểu Quốc hội Khóa XIV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021. Tình hình thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính ở các ngành, địa phương có tiến bộ.

*Nguyên nhân đạt được:* Công tác chống hạn được chủ động triển khai và được sự quan tâm hỗ trợ kịp thời của Trung ương, UBND tỉnh và các Sở, ngành cấp tỉnh; công tác dự báo nắm chắc tình hình, chủ động xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể. Công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành và các địa phương có tiến bộ hơn; tinh thần trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ, nhất là người đứng đầu được nâng lên; công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành tập trung có trọng tâm, trọng điểm.

### **2. Tồn tại, hạn chế:**

- *Về kinh tế:* Hạn hán kéo dài 03 năm, diễn ra gay gắt ở một số địa bàn xã Nhơn Hải, Thanh Hải và Vĩnh Hải làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất nông nghiệp và đời sống của bà con nông dân, một số vùng thiếu nước sinh hoạt, một số diện tích phải ngừng sản xuất. Tình hình nuôi tôm thương phẩm gặp nhiều khó khăn (do thời tiết, môi trường, giá cả), diện tích nuôi thu hẹp, sản lượng tôm thịt không đạt kế hoạch đề ra. Trong sản xuất diêm nghiệp chi phí đầu tư cao nhưng giá bán không ổn định. Triển khai nhân rộng mô hình không đạt kế hoạch (02/12 mô hình). Công tác quản lý đất đai mặc dù được quan tâm nhưng hiệu quả chưa cao, xử lý chưa dứt điểm các vụ vi phạm; giải quyết thủ tục đất đai hồ sơ trễ hẹn còn nhiều.

- *Về xã hội:* Công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn chưa đạt kế hoạch, tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên tăng, tai nạn thương tích trẻ em (trong đó tử vong do đuối nước 03 trường hợp) chưa được kiểm chế. Một số địa phương chưa quan tâm, chủ động xử lý tình hình dịch bệnh. Vệ sinh môi trường ở một số nơi chưa tốt, chưa có biện pháp xử lý dứt điểm. Công tác xã hội hóa lĩnh vực văn hóa thông tin còn hạn chế.

- *Quốc phòng an ninh và một số lĩnh vực khác:* Tình hình tai nạn giao thông tăng cả 3 tiêu chí; tình hình an ninh trật tự xã hội một số địa phương còn tiềm ẩn diễn biến phức tạp. Sự đồng thuận của một bộ phận nhân dân trong triển khai một số dự án chưa cao; có vụ chưa giải quyết dứt điểm ảnh hưởng đến công tác điều hành chung. Công tác cải cách hành chính, thực hiện một cửa, một cửa liên thông tại một số ngành, địa phương thực hiện chưa tốt; một số đơn vị thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính chưa nghiêm, chế độ thông tin báo cáo còn chậm.

***Nguyên nhân tồn tại, hạn chế đó là:***

- Về khách quan: Triển khai nhiệm vụ kế hoạch ở những tháng đầu năm 2016 trong điều kiện thời tiết diễn biến hết sức phức tạp, hạn hán kéo dài đã ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, đầu tư của doanh nghiệp và đời sống nhân dân. Giá cả một số sản phẩm của người dân làm ra đạt thấp như nho, lúa, muối.

- Về chủ quan: Tinh chủ động trong phối hợp trong tham mưu đề xuất của các ngành thực hiện một số nhiệm vụ chưa cao; tinh tuần trách nhiệm của người đứng đầu của một số ngành, địa phương trong thực thi một số công việc bức xúc, trọng tâm, trọng điểm thiếu tập trung, chưa quyết liệt. Công tác phối hợp thực hiện nhiệm vụ được giao còn đùn đẩy trách nhiệm.

## **Phần thứ hai**

### **PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2017**

Trong năm 2017 tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Ninh Thuận lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XI, Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2016-2020, trong điều kiện có những thuận lợi nhất định; phát huy thế mạnh là khu vực ưu tiên phát triển du lịch của tỉnh để thu hút các nhà đầu tư; kết cấu hạ tầng được đưa vào sử dụng khá đồng bộ như mở rộng quốc lộ 1A, tuyến đường ven biển là cơ sở để kinh tế xã hội của huyện tiếp tục phát triển.

Bên cạnh những thuận lợi nêu trên vẫn còn những khó khăn nhất định như phải chịu tác động của sự biến đổi khí hậu; nguồn lực đầu tư công tiếp tục khó khăn; kết cấu hạ tầng còn thiếu, chưa đồng bộ. Những khó khăn đó sẽ ảnh hưởng lớn đến sản xuất và đời sống nhân dân, đòi hỏi phải có sự đoàn kết thống nhất và quyết tâm cao trong toàn Đảng bộ và nhân dân.

#### **MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CHỦ YẾU**

**I. MỤC TIÊU:** Tiếp tục huy động tốt nhất các nguồn lực cho đầu tư phát triển kinh tế - xã hội; tốc độ tăng giá trị sản xuất bình quân đạt từ 13-14%. Chủ

động kêu gọi đầu tư, khai thác hiệu quả tiềm năng lợi thế kinh tế biển, đẩy nhanh phát triển kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng dịch vụ, công nghiệp gắn với bảo vệ tài nguyên, môi trường. Tiếp tục thực hiện tốt chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; Bảo đảm an sinh xã hội; giữ vững quốc phòng - an ninh.

## II. CÁC CHỈ TIÊU PHẤN ĐÁU:

1. Sản lượng lương thực đạt	: 35.400 tấn;
2. Sản lượng nuôi tôm thịt	: 2.100 tấn;
3. Sản lượng tôm giống	: 4.800 triệu con;
4. Sản lượng khai thác hải sản	: 12.200 tấn;
5. Sản lượng muối	: 260.000 tấn;
6. Tổng thu ngân sách	: 46 tỷ đồng;
7. Tư vấn, giới thiệu tạo việc làm mới	: 3.200 lao động;
8. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên giảm còn	: 0,98%;
9. Giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn mới	: 1,5%;
10. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng giảm còn	: 12,4%;
11. Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch, hợp vệ sinh đạt	: 98%;
12. Giao quân năm 2017 đạt	: 100%.

## III. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU PHÁT TRIỂN CÁC NGÀNH VÀ LĨNH VỰC:

### 1. Về kinh tế:

- **Thương mại, du lịch:** Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền, vận động người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam. Tổ chức các đợt bán hàng bình ổn giá phục vụ nhu cầu nhân dân trên địa bàn huyện nhân dịp Tết Nguyên Đán năm 2017; tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường về tình hình hàng lậu, hàng giả, gian lận thương mại. Thường xuyên theo dõi, nắm bắt giá cả thị trường. Về du lịch: Phối hợp quảng bá, xúc tiến kêu gọi đầu tư các dự án du lịch trên địa bàn. Phấn đấu năm 2017, toàn huyện ước đón 850.000 lượt khách, trong đó khách quốc tế là 7.000 lượt. Tổng doanh thu ước tính của các cơ sở kinh doanh du lịch là 195 tỷ đồng.

- **Về trồng trọt:** Phối hợp các địa phương thực hiện xuống giống đúng lịch thời vụ. Ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, thúc đẩy cơ giới hóa khâu thu hoạch. Chủ động phòng trừ sâu bệnh hại cây trồng, giảm tổn thất do sâu bệnh và nâng cao chất lượng sản phẩm. Thực hiện tốt công tác khuyến nông, đẩy mạnh phát triển sản xuất nông nghiệp, sử dụng linh hoạt để chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất lúa và nâng cao hiệu quả sử dụng đất, chuyển đổi theo hướng giảm diện tích đất lúa kém hiệu quả, tăng diện tích cây màu, cây công nghiệp ngắn ngày, cỏ chăn nuôi, cây ăn quả có khả năng chịu hạn, tiết kiệm nước. Tiếp tục triển khai nhân rộng các mô hình chưa thực hiện trong năm 2016 (10 mô hình), ổn định diện tích gieo trồng 3 vụ lúa 5.960 ha.

- **Về chăn nuôi:** Ổn định đàn gia súc, gia cầm dao động từ trên 140-160 ngàn con. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tập huấn về chăn nuôi thú y. Tuyên truyền công tác phòng, chống dịch, bệnh. Tăng cường kiểm tra giám sát chất lượng vật tư chăn nuôi, thú y tại cơ sở sản xuất, phân phối tại các cơ sở, hộ chăn nuôi. Đẩy mạnh các

hoạt động tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng vệ sinh an toàn thực phẩm và môi trường chăn nuôi.

- **Thủy sản:** Tận dụng tiềm năng và lợi thế vùng biển, có khả năng thu hút nhiều thành phần kinh tế đầu tư phát triển về nuôi trồng, khai thác, dịch vụ hậu cần. Phát triển nuôi trồng theo hướng bền vững, hiệu quả, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm phù hợp với yêu cầu của thị trường, phát triển một số đối tượng nuôi có tiềm năng, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, nuôi an toàn và bảo vệ môi trường (nuôi tôm kết hợp hải sâm). Ổn định diện tích nuôi tôm. Thực hiện tốt các biện pháp bảo vệ môi trường vùng ven biển và bảo vệ nguồn lợi thủy sản. Giảm dần sản lượng khai thác thủy sản ven bờ, đẩy mạnh khai thác thủy sản xa bờ, tập trung vận động tuyên truyền bà con ngư dân đăng ký đóng mới và nâng cấp tàu thuyền, đầu tư trang thiết bị nhằm giảm tổn thất sau thu hoạch, nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng máy dò ngang trong khai thác thủy sản.

- **Lâm nghiệp:** Đẩy mạnh và thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước về bảo vệ và phát triển rừng, ngăn chặn có hiệu quả nạn phá rừng, khai thác, vận chuyển lâm sản trái phép. Thực hiện tốt quy chế phối hợp bảo vệ rừng vùng giáp ranh, xử lý kịp thời nghiêm minh các trường hợp vi phạm pháp luật bảo vệ và phát triển rừng. Bảo đảm các yêu cầu công tác bảo vệ, bảo tồn Vườn Quốc gia Núi chúa.

- **Kinh tế tập thể:** Khuyến khích, tuyên truyền, vận động và hỗ trợ kinh tế tập thể phát triển với nhiều hình thức đa dạng, đa ngành nghề. Rà soát, củng cố nâng cao chất lượng hoạt động của các Hợp tác xã trên địa bàn, tăng năng lực và sức cạnh tranh trên thị trường. Khuyến khích, thành lập mới HTX, khuyến khích tổ hợp tác phát triển tiến tới thành lập HTX. Thực hiện tốt, có hiệu quả các chủ trương, cơ chế, chính sách hỗ trợ của nhà nước để hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho kinh tế tập thể phát triển và hưởng các chính sách của Nhà nước.

- **Công tác phòng, chống thiên tai:** Theo dõi tình hình thời tiết, tình hình mực nước các ao, giếng, hồ. Tham mưu UBND huyện chỉ đạo đề ứng phó với thiên tai, vận động lồng ghép các nguồn lực hỗ trợ cho người dân tái sản xuất sau thiên tai và ổn định cuộc sống. Xây dựng phương án phòng chống bão lũ, kiểm tra những vùng trũng thấp, ven suối, đề phòng xảy ra lũ quét, sạt lở đất, vùng ven biển và khu vực hạ lưu của các hồ chứa nước có nguy cơ vỡ... trong mùa mưa. Thành viên Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai từ cấp huyện xuống cơ sở đủ số lượng, bảo đảm chất lượng, chỉ huy điều hành công tác phòng chống thiên tai ở địa phương đơn vị khi có thiên tai xảy ra; chủ động thực hiện tốt phương châm "4 tại chỗ".

- **Phát triển kinh tế, xây dựng nông thôn mới:** Chuyển đổi ngành nghề, cây, con theo hướng tập trung, thâm canh, cạnh tranh, tăng năng suất và sản lượng. Tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia liên doanh liên kết trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp. Thu thập thông tin, nhân rộng các mô hình sản xuất có hiệu quả kinh tế cao trong nông nghiệp, nông thôn. Củng cố, phát triển, đầu tư các hợp tác xã, tổ hợp tác; mở rộng dịch vụ cho kinh tế hộ, xây dựng mối liên kết chặt chẽ, hiệu quả giữa hộ nông dân với các thành phần kinh tế tư nhân, tập thể. Tiếp tục thực hiện các chương trình trọng tâm, đến cuối năm 2017 phấn đấu xã Thanh Hải

đạt chuẩn nông thôn mới, duy trì và nâng tiêu chí của 5 xã đạt chuẩn nông thôn mới (Tri Hải, Xuân Hải, Tân Hải, Phương Hải, Hộ Hải), 2/8 xã còn lại đạt 17/19 tiêu chí.

- **Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp:** Phát triển sản xuất muối theo quy hoạch chung của tỉnh; tổ chức lại sản xuất, áp dụng mô hình sản xuất muối trải bạt phù hợp với từng vùng, đảm bảo cho sản xuất ổn định, phát triển bền vững; gắn kết sản xuất với bảo quản, chế biến, lưu thông, tiêu thụ sản phẩm. Tăng cường chuyển giao ứng dụng khoa học kỹ thuật trong sản xuất, phát triển ngành nghề chế biến sản phẩm sau muối nhằm tăng chất lượng, giá trị sản phẩm. Đẩy mạnh phát triển công nghiệp ở nông thôn; phát triển tiểu thủ công nghiệp truyền thống như chế biến nước mắm, thủy hải sản...

- **Khoa học công nghệ:** Nghiên cứu bảo tồn đa dạng sinh học ven biển và Vườn quốc gia Núi chúa kết hợp khai thác du lịch sinh thái. Rà soát, đề xuất thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn, khuyến khích nhân dân bảo tồn cây thuốc Nam của đồng bào Chăm. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng thương hiệu các sản phẩm đặc thù của địa phương về nông nghiệp, thủy sản, du lịch sinh thái (hành, tỏi, nho, ...). Tiếp tục ứng dụng khoa học kỹ thuật để nâng cao năng suất, chất lượng hiệu quả sản xuất nông nghiệp, thủy sản, công nghiệp.

- **Xây dựng:** Tăng cường công tác kiểm tra chất lượng công trình và đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình đang thực hiện. Tích cực thực hiện công tác xây dựng các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng để phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn như: xây dựng chợ xã, thị trấn, các trường học, hệ thống thủy lợi,... tiếp tục hỗ trợ nhà đầu tư về giải phóng mặt bằng nhất là các dự án đã được Tỉnh chấp thuận đầu tư, thực hiện công tác đối thoại, tiếp xúc các nhà đầu tư để thu hút các nhà đầu tư đến tìm kiếm cơ hội đầu tư trên địa bàn.

- **Công tác quản lý tài nguyên, môi trường:** Nâng cao nhận thức cộng đồng trong bảo vệ môi trường, gắn kết chặt chẽ nhiệm vụ bảo vệ môi trường với phát triển kinh tế - xã hội. Tổ chức quản lý, thực hiện quy hoạch sử dụng đất đến 2020 và kế hoạch sử dụng đất năm 2017 huyện Ninh Hải. Tiếp tục thực hiện công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ các dự án triển khai trên địa bàn huyện. Thực hiện có hiệu quả đề án xanh - sạch - đẹp, công tác xã hội hóa trồng cây xanh. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên, môi trường, khoáng sản, ngăn chặn kịp thời và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật. Tăng cường kiểm tra tình hình quản lý, sử dụng đất công ích; Kiểm tra công tác bảo vệ môi trường tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, tình hình thu gom rác tại các khu dân cư trên địa bàn huyện.

- **Tài chính, tín dụng:** Tập trung triển khai tốt các Luật thuế trong quá trình cải cách hệ thống thuế; xây dựng phát triển và nuôi dưỡng nguồn thu. Huy động đầy đủ các khoản thuế, phí vào ngân sách; làm tốt công tác cải cách hành chính về thuế tạo thuận lợi cho các cơ sở kinh doanh, cá nhân kê khai nộp thuế. Phấn đấu thu ngân sách trên địa bàn huyện đạt 46 tỷ đồng. Kiểm soát chi ngân sách chặt chẽ, phát huy tính chủ động trong quản lý, điều hành của từng cơ quan, đơn vị và địa phương, đáp ứng nhu cầu cơ bản chi thường xuyên. Phát huy quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sử dụng ngân sách, thực hiện công khai chi tiêu ngân

sách, quán triệt tinh thần triệt để tiết kiệm, cắt giảm những khoản chi lãng phí, phổ biến hình thức.

## **2. Về Văn hóa - Xã hội:**

- **Giáo dục:** Quan tâm đầu tư nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở các cấp học. Huy động trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 95% trở lên, trẻ mẫu giáo ra lớp 65% trở lên. Duy trì tỷ lệ số học sinh (Mầm non, mẫu giáo đạt 100%, Tiểu học đạt 99% trở lên, THCS đạt 97,5% trở lên). Duy trì huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non 5 tuổi, phổ cập giáo dục Tiểu học và phổ cập giáo dục Trung học cơ sở theo hướng bền vững. Hoàn thành chương trình tiểu học 99,5% trở lên, lên lớp thẳng 97,5%. Có từ 50% học sinh tiểu học học cả ngày. Huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt 99,5%. Tốt nghiệp THCS đạt 98,5% trở lên. Phân đấu 04 trường trở lên đạt chuẩn quốc gia. Tăng cường đẩy mạnh phong trào khuyến học, khuyến tài và tiếp tục thực hiện xây dựng xã hội học tập có hiệu quả.

- **Y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân:** Tiếp tục thực hiện chiến lược Quốc gia về dân số, tập trung triển khai có hiệu quả các chương trình, dự án nâng cao chất lượng và sử dụng dịch vụ sinh sản. Có giải pháp tích cực giảm tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên, giảm sinh con thứ 3 trở lên; đặc biệt chú trọng đến đối tượng vị thành niên, thanh niên và vùng nông thôn, miền biển. Triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh như: zika, sốt xuất huyết, tiêu chảy cấp, tay - chân - miệng,... Đẩy mạnh công tác y tế dự phòng, nâng cao chất lượng khám và chữa bệnh cho nhân dân; triển khai kế hoạch kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm trong dịp tết Nguyên Đán, Trung thu và hành nghề y dược tư nhân; tăng cường giáo dục truyền thông sức khỏe để nâng cao nhận thức của cộng đồng. Phân đấu tỷ lệ tăng dân số tự nhiên còn 0,98%. Đẩy mạnh công tác bảo hiểm y tế nhân dân chú trọng đối tượng học sinh, sinh viên và hộ gia đình, phân đấu nâng tỷ lệ người tham gia bảo hiểm đạt 82% trên tổng dân số.

- **Công tác chăm sóc và bảo vệ trẻ em:** Tuyên truyền nhận thức về vị trí, vai trò và trách nhiệm của các thành viên trong gia đình và toàn xã hội về bảo vệ chăm sóc và giáo dục trẻ em. Nâng cao chất lượng dinh dưỡng cho trẻ em, phân đấu giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng còn 12,4%. Khắc phục tai nạn thương tích của trẻ em và chăm sóc bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Quan tâm chăm sóc giáo dục trẻ em, phân đấu 100% trẻ em dưới 6 tuổi đảm bảo được hưởng các dịch vụ y tế cơ bản và giáo dục có chất lượng, bảo đảm cho tất cả các em trong độ tuổi được đến trường, không nghỉ học giữa chừng, không để tình trạng xâm hại tính mạng và sức khỏe của trẻ em.

- **Văn hóa thông tin, Truyền thanh và Thể dục thể thao:** Tiếp tục huy động các nguồn đầu tư, nhất là đẩy mạnh công tác xã hội hóa để đầu tư cơ sở vật chất và hoạt động cho ngành văn hóa thông tin thể dục thể thao, phát huy có hiệu quả các hoạt động về văn hóa, thể dục thể thao. Theo dõi, củng cố các tiêu chí của trung tâm văn hóa xã, nhà văn hóa, khu thể thao thôn theo quy định của Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch. Phúc tra công nhận lại 16 thôn, khu phố văn hóa cấp huyện năm 2017 (không công nhận mới). Phát động xã Văn hóa nông thôn mới - xã Nhơn Hải. Tiếp tục rà soát các tiêu chí 6, 16 Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới của các xã, tập trung cho xã Nhơn Hải, Vĩnh Hải. Duy trì và đi vào hoạt động hiệu quả các mô



hình câu lạc bộ gia đình bền vững; Câu lạc bộ phòng chống bạo lực gia đình. Phần đầu đạt trên 90% trở lên hộ đạt danh hiệu gia đình văn hóa.

- **Chính sách lao động, xã hội:** Thực hiện đầy đủ chế độ chính sách cho các đối tượng chính sách người có công; chế độ ưu đãi giáo dục cho con người có công cách mạng năm học 2017-2018. Đảm bảo giải quyết kịp thời, đúng chế độ cho các đối tượng hưởng chính sách bảo trợ xã hội, an sinh xã hội theo NĐ 67/NĐ-CP, NĐ 13/NĐ-CP, NĐ 28/2012/NĐ-CP và NĐ 136/NĐ-CP. Huy động và lồng ghép các chương trình, các nguồn vốn đầu tư nhằm giảm tỷ lệ hộ nghèo 1,5%. Giải quyết việc làm mới cho 3.200 lao động. Tổ chức mở lớp đào tạo nghề cho 350 lao động nông thôn. Quan tâm giải quyết hồ sơ truy tặng, phong tặng danh hiệu bà mẹ Việt Nam anh hùng.

### 3. Quốc phòng - An ninh:

- **Quốc phòng:** Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu thường xuyên và cao điểm nhân các ngày lễ, tết. Thực hiện tốt công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2017 đảm bảo đúng quy định, giao quân đạt 100% chỉ tiêu, chất lượng cao. Chỉ đạo huấn luyện lực lượng thường trực, dự bị động viên, dân quân tự vệ đạt theo kế hoạch; tập trung xây dựng 70% trở lên xã, thị trấn vững mạnh toàn diện và 90% trở lên xã, thị trấn vững mạnh về quốc phòng và an ninh; không có xã, thị trấn yếu kém. Đôn đốc các xã, thị trấn thực hiện Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Tổ chức diễn tập chiến đấu trị an cho 02 xã Hộ Hải, Tri Hải.

- **An ninh:** Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị định 77/2010/NĐ-CP ngày 12/7/2010 của Chính phủ quy định “Phối hợp giữa Bộ Công an và Bộ Quốc phòng trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội và nhiệm vụ quốc phòng”. Nắm chắc tình hình, chủ động phát hiện, đấu tranh ngăn chặn hành vi phá hoại của các thế lực thù địch, không để xảy ra khủng bố, phá hoại, biểu tình, gây rối; giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Triển khai thực hiện tốt các kế hoạch, phương án bảo vệ an toàn các hoạt động của Đảng và Nhà nước nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn. Đấu tranh có hiệu quả trong công tác phòng, chống các loại tội phạm, vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội; triệt phá các nhóm đối tượng hoạt động gây rối an ninh trật tự ở cơ sở, giải quyết kịp thời các vụ việc tồn, mới phát sinh. Tăng cường tuần tra kiểm soát giao thông, xử lý nghiêm minh những trường hợp vi phạm, đảm bảo ATGT trên địa bàn.

### 4. Một số lĩnh vực khác:

- **Công tác tiếp dân, khiếu nại, tố cáo, thanh tra, phòng chống tham nhũng:** Duy trì thường xuyên công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo, tăng cường sự phối hợp giữa các ngành, các cấp trong việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, chú trọng xử lý dứt điểm các vụ khiếu nại thuộc thẩm quyền nhất là cấp cơ sở; thường xuyên rà soát và giải quyết cơ bản các vụ việc tồn đọng, kéo dài đã kiểm tra, rà soát theo hướng dẫn và quy trình thực hiện. Thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận tố cáo đạt tỷ lệ 90% trở lên. Triển khai các cuộc thanh tra hành chính theo kế hoạch và xử lý sau kết luận thanh tra, phần đầu thu hồi đạt từ 90% trở lên giá trị kinh tế sai phạm theo quyết định xử lý sau thanh tra. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chiến lược quốc gia về phòng, chống tham nhũng đến năm 2020.

- **Công tác tư pháp, thi hành án dân sự:** Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, góp phần nâng cao nhận thức chấp hành pháp luật cho cán bộ, nhân dân. rà soát các văn bản để sửa đổi, bổ sung kịp thời theo đúng quy định của pháp luật. Nâng cao chất lượng công tác quản lý hoạt động chứng thực, hộ tịch và chất lượng công tác hòa giải cơ sở, tỷ lệ hòa giải thành đạt cao. Đẩy nhanh việc rà soát phân loại và xử lý vụ việc tồn đọng, xác minh khả năng thi hành án của các đương sự, bảo đảm việc phân loại đầy đủ, chính xác và kịp thời.

- **Công tác tổ chức bộ máy, xây dựng chính quyền, cải cách hành chính:** Tiếp tục kiện toàn cán bộ lãnh đạo cấp huyện, cấp xã. Xây dựng kế hoạch chuyên đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức năm 2017 theo Nghị định 158/2007/NĐ-CP của Chính phủ; rà soát vị trí việc làm trong các phòng ban thuộc huyện. Thực hiện kiểm tra quy tắc ứng xử kỷ luật, kỷ cương hành chính, thực thi công vụ của các cơ quan nhất là quy trình một “cửa”, “một cửa liên thông”. Xây dựng và triển khai kế hoạch nâng cao chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công (PAPI). Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, đấu tranh phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, thực hành tiết kiệm trong quản lý điều hành. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; phát huy năng lực cán bộ công chức, tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý theo hướng chuẩn hoá, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, trọng tâm là đào tạo theo quy hoạch, gắn với khả năng nguồn lực. Tổ chức thi tuyển công chức cấp xã, thị trấn năm 2017.

- **Công tác Dân tộc, tôn giáo:** Tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ từ chương trình mục tiêu quốc gia xóa đói - giảm nghèo của Trung ương, tinh đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số, nhất là vùng đồng bào 02 thôn Cầu Gãy - Đá Hang, xã Vĩnh Hải. Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động tôn giáo và tạo điều kiện để các tôn giáo hoạt động theo đúng quy định của pháp luật; đồng thời thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động xây dựng các công trình, cơ sở thờ tự.

- **Công tác thi đua khen thưởng:** Phát động phong trào thi đua thực nhiệm vụ năm 2017; 100% đơn vị, địa phương ký kết giao ước thi đua. Động viên khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước trên địa bàn huyện, nhằm tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh.

#### **IV. Các nhóm giải pháp chủ yếu:**

1. Tập trung chỉ đạo xây dựng kế hoạch cụ thể của các ngành, các địa phương về thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2017. Xây dựng các chương trình kế hoạch thực hiện các Nghị quyết, chuyên đề của Ban chấp hành huyện Đảng bộ. Từng bước triển khai có hiệu quả kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất năm 2017 của huyện.

2. Tranh thủ, huy động nguồn lực đầu tư phát triển như: nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, vốn của các thành phần kinh tế, vốn của nhân dân để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ cho yêu cầu phát triển, sản xuất kinh doanh. Tập trung giải quyết công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất, tạo

thuận lợi cho môi trường đầu tư các dự án trên địa bàn huyện. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về đất đai, môi trường

3. Tăng cường công tác quản lý giáo dục nhằm nâng cao chất lượng dạy và học; tập trung giải quyết kịp thời những vấn đề bức xúc của nhân dân và thực hiện đầy đủ chính sách an sinh xã hội; phối hợp đào tạo nghề lao động nông thôn phù hợp với nhu cầu xã hội gắn với tạo việc làm cho người lao động.

4. Chăm lo, phát huy vai trò tham mưu của lực lượng vũ trang trong xây dựng, củng cố quốc phòng-an ninh. Tiếp tục thực hiện tốt phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc gắn với thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Tiếp tục thực hiện tốt công tác phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy, an ninh trật tự, an toàn giao thông, phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc.

5. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính một cách đồng bộ; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; rà soát giải quyết thủ tục hành chính tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân và doanh nghiệp. Nâng cao năng lực, tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức trong thực thi công việc.

6. Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước gắn việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Quy định 101-QĐ/TW ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, công chức, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp.

7. Làm tốt công tác phối hợp với Mặt trận, đoàn thể trong việc thực hiện các Quyết định 1882-QĐ/HU ngày 03/6/2016 của Ban Thường vụ Huyện ủy (khóa X) về ban hành quy chế phối hợp công tác dân vận tham gia trong quy hoạch, xây dựng và thực hiện các dự án đầu tư phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện; Quyết định số 1883-QĐ/HU ngày 03/6/2016 của Ban Thường vụ Huyện ủy (khóa X) về ban hành quy chế đối thoại trực tiếp của lãnh đạo hệ thống chính trị - xã hội các cấp đối với cán bộ công chức, đảng viên, đoàn viên, hội viên, quần chúng nhân dân.

8. Tổ chức các cuộc họp, hội nghị, giao ban định kỳ và làm việc với các ngành, địa phương để nắm bắt, đề ra các biện pháp, giải pháp chỉ đạo giải quyết, tháo gỡ kịp thời những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực thi nhiệm vụ./.

Nơi nhận: ~~Xuất~~

- UBND tỉnh;
- TT. Huyện ủy;
- TT.HĐND huyện;
- TT.UBMTTQVN huyện;
- CT, các PCT. UBND huyện;
- Thành viên UBND huyện;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VPUB (LĐ, VT, CV).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Diệu Tuyền

**CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU BÁO CÁO NĂM 2017**

( Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /11/2016 của Ủy ban nhân dân huyện Ninh Hải)

TT	Chi tiêu	Đơn vị	Thực hiện 2015	Năm 2016			Kế hoạch 2017	Ước thực hiện 2016 so với thực hiện 2015 (%)	Kế hoạch 2017 so với ước thực hiện 2016 (%)
				Kế hoạch	Thực hiện 6 tháng	Ước thực hiện cả năm			
1	2	3	4	5	6	7	10	11=7/4	12=10/7
<b>I</b>	<b>CHỈ TIÊU KINH TẾ</b>								
1	Giá trị sản xuất theo giá cố định năm 2010	Tỷ đồng	5.273,9	5.891	2.971	5.880	6.683	1,115	1,137
1.1	Nông, lâm nghiệp, thủy sản	Tỷ đồng	1.635	1.739	708	1.728	1.889	1,06	1,09
	Trong đó: - Nông lâm nghiệp	"	593,90	636	340	636	687	1,07	1,08
	- Thủy sản	"	1.041	1.103	368	1.092	1.202	1,05	1,10
1.2	Công nghiệp và xây dựng	Tỷ đồng	1.764	2.027	1.014	2.027	2.351	1,15	1,16
	Trong đó: - Công nghiệp	"	385	414	207	414	480	1,08	1,16
	- Xây dựng	"	1.379	1.613	807	1.613	1.871	1,17	1,16
1.3	Thương mại - Dịch vụ	Tỷ đồng	1.875	2.125	1.250	2.125	2.443	1,13	1,15
2	Thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn	Tỷ đồng	48,60	45	22,50	87,285	55	1,80	0,63
	Trong đó:								
	- Phân cấp huyện thu ngân sách	Tỷ đồng	42,50	36,50	21,00	78,785	46,00	1,85	0,58
3	Ngân sách tỉnh bổ sung cho ngân sách địa phương (hoặc điều tiết về Ngân sách tỉnh)	Tỷ đồng	108,70	130,73	20,83	264,18	255,78		
4	Chi ngân sách địa phương	Tỷ đồng	244,81	201,83	114,94	280,00	273,15	1,14	1,0
4.1	Chi đầu tư phát triển do địa phương quản lý	Tỷ đồng	45,55	33,59	23,20	38,63	60,00	0,85	1,6
	- Vốn cân đối ngân sách phân cấp cho huyện quản lý (XDCBTT)	Tỷ đồng	11,00	12,00	3,00	12,00	15,00	1,09	1,3
	Tr đó: Đầu tư từ nguồn SD đất	Tỷ đồng	1	2,5	0	6,2	3	4,49	0,5
	- Hỗ trợ có mục tiêu Chính phủ	Tỷ đồng							
	- Nguồn ngân sách khác	Tỷ đồng							
4.2	Chi thường xuyên	Tỷ đồng	199,26	168,24	91,74	241,37	213,15	1,21	0,9
	Trong đó:	Tỷ đồng							
	- Chi cho sự nghiệp giáo dục	Tỷ đồng	104,28	104,16	51,80	106,59	120,66	1,02	1,1
	- Chi cho an ninh - quốc phòng	Tỷ đồng	4,38	2,36	2,98	5,97	3,20	1,36	0,5
	- Chi cho quản lý hành chính Nhà nước	Tỷ đồng	54,41	39,73	23,77	56,71	60,27	1,04	1,1
<b>II</b>	<b>Chỉ tiêu về xã hội</b>								
	<i>Dân số</i>								
1	Dân số trung bình	Ng. người	103.915	105.312	103.216	105.328	106.360		
	Trong đó: - Nữ	"	52.078	51.504	51.500	52.078	51.504		
	- Dân tộc thiểu số	"							
2	Số trẻ em sinh ra trong năm	Người	1.500	1.499	740	1.573	1.566		
	Trong đó: Nữ	"							
3	Tỷ lệ sinh	‰	14,43	14,23		14,93	14,73		

4	Tỷ lệ tử	%	4,49	4,43		4,56	4,93
5	Số trẻ em từ 0 - 15 tuổi	Người					
	Trong đó: 0 - 2 tuổi	"					
	3 - 5 tuổi	"					
	6 - 10 tuổi	"					
6	Tỷ số giới tính khi sinh (số bé trai so với 100 bé gái)		726/683	718/674	424/373	718/674	792/710
7	Tuổi thọ trung bình	Tuổi					
	<i>Lao động và việc làm</i>						
1	Tổng số lao động đang làm việc	Người	54.406	54.550		54.550	55.299
	Cơ cấu:						
	- Phi nông nghiệp	%	46,90	47		46,90	47
	- Nông, lâm nghiệp, thủy sản	%	53,10	53		53,10	53
2	Số lao động được tạo việc làm trong năm	Người	3.144	3.100	1.798	3.132	3.200
	- Trong đó: Nữ	"	1.900	1.950	899,00	1.913	1.950
3	Số lao động được đào tạo nghề	Người	643	450	0	369	350
4	Tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề	%	30	30		30	30
	<i>Giảm nghèo</i>						
1	Tổng số hộ của huyện/thành phố	Hộ	25.130	25.637		25.130	25.637
2	Số hộ nghèo	Hộ	790	2.300		2.024	2.000
3	Số hộ thiếu đói trong năm	Hộ					
4	Số hộ cận nghèo	Hộ	1.702	1.451		1.779	1.500
	Tỷ lệ hộ cận nghèo	%					
5	Số hộ thoát nghèo trong năm	Hộ	316	316		316	310
	- Trong đó: hộ do nữ làm chủ hộ	"					
6	Số hộ tái nghèo trong năm	"	0	2		0	2
7	Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn quốc gia	%	2,52	5,86		5,86	4,36
	<i>Cung cấp các dịch vụ cơ sở hạ tầng thiết yếu</i>						
	- Tổng số xã của toàn thành phố/huyện	Xã	8	8	8,00	8	8
	<i>Trong đó:</i>						
	+ Số xã đặc biệt khó khăn (theo tiêu chuẩn của Chương trình 135)	Xã					
	+ Số xã có đường ô tô đến trung tâm	Xã	8	8	8	8	8
	+ Tỷ lệ xã có đường ô tô đến trung tâm	%	100	100	100	100	100
	+ Số xã có trạm y tế	Xã	8	8	8	8	8
	+ Tỷ lệ xã có trạm y tế	%	100	100	100	100	100
	+ Số xã có bưu điện văn hoá xã	Xã	8	8	8	8	8
	+ Tỷ lệ xã có bưu điện văn hoá xã	%	100	100	100	100	100
	+ Số xã có chợ xã, liên xã	xã	8	8	8	8	8
	+ Tỷ lệ xã có chợ xã, liên xã	%	100	100	100	100	100
	- Số hộ được sử dụng điện	Hộ	24.627	25.124		24.627	25.124
	- Tỷ lệ hộ được sử dụng điện	%	98	98	98	98	98
	- Số hộ được sử dụng nước sạch	Hộ	24.276	24.791		24.276	24.791
	- Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch	%	98	98		98	98
	<i>Trong đó:</i>						
	+ Khu vực thành thị	%	98,50	99,00		98,50	99,00
	+ Khu vực nông thôn	%	96,60	96,70		96,60	96,70

	- Tỷ lệ dân số nông thôn được cấp nước hợp vệ sinh	%						
	- Tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch	%						
	<b>Phát triển nông thôn</b>							
	- Số tiêu chí nông thôn mới bình quân đạt được bình quân/xã	Tiêu chí	16	17	17	17	18	
	- Tỷ lệ số xã đạt chuẩn nông thôn mới	%	37,5	50	13	62,5	75	
	<b>Y tế-Xã hội</b>							
	- Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế	%	71	75	71	80	81	
	- Số người tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc	Ngh.người	66506	67400	68123	67410	68070	
	- Số giường bệnh/10.000 dân (không tính giường trạm y tế xã)	Giường	9	10	9	10	11	
	- Số bác sỹ/10.000 dân	Bác sỹ	2,5	2,6	2,5	2,6	2,6	
	- Tỷ lệ trạm y tế đạt chuẩn quốc gia về y tế (theo chuẩn mới 2011-2020)	%	66,7	66,7		66,7	68	
	- Tỷ suất chết mẹ/100.000 trẻ đẻ sống	ca						
	- Số trạm y tế xã, phường, thị trấn có bác sỹ	Xã	8	8	8	8	8	
	Trong đó: xã miền núi	"						
	- Số trạm y tế xã, phường được công nhận đạt chuẩn Quốc gia về y tế	Xã	5	6	3	6	9	
	- Tỷ lệ xã, phường đạt chuẩn Quốc gia về y tế	%	0,6	0,7	0,3	0,7	1,0	
	<b>Văn hóa - Thể dục</b>							
1	Số thôn, khu phố có nhà văn hóa hoặc nhà sinh hoạt cộng đồng	Thôn	22	15	0	25	29	
2	Số thôn, khu phố được công nhận thôn, khu phố văn hóa: - Công nhận mới	Thôn	5	1	0	1	0	
	- Công nhận lại	Thôn	8	14	0	14	16	
3	Số hộ được công nhận là gia đình văn hóa	Hộ	22	22.011		22.500	22.520	
4	Số xã, phường, thị trấn có nhà văn hóa	Xã	9/9	9/9	9/9	9/9	9/9	
5	Số xã, phường, thị trấn có Trung tâm TDTT	"	4	5	0	5	5	
	<b>Giáo dục và đào tạo</b>							
1	Tổng số học sinh đầu năm học (*):	H.sinh	17.209	17.730		18.048	17.134	
	- Nhà trẻ	"	312	350		453	350	
	- Mẫu giáo	"	2.678	2980		3300	2717	
	- Tiểu học	"	8.471	8400		8430	8202	
	- Trung học cơ sở	"	5.748	6000		5865	5865	
2	Tổng số học sinh là dân tộc thiểu số	"	1484	1421		1521	1428	
	- Nhà trẻ	"						
	- Mẫu giáo	"	222	160		252	255	
	- Tiểu học	"	762	740		792	756	
	- THCS	"	500	521		477	417	

3	Tỷ lệ học sinh bỏ học:	%							
	- Tiểu học	"	0,21	0,2		0,18	0,18		
	- Trung học cơ sở	"	1,8	1,7		1,7	1,7		
4	Tỷ lệ học sinh đi học đúng độ tuổi:	"							
	- Tiểu học	"	100	100		100	100		
	- Trung học cơ sở	"	98,5	98,5		98,5	98,5		
5	Số trường phổ thông đạt chuẩn quốc gia	Trường	11	14		14	17		
6	Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia	%	25	32		32	39		
7	Số xã, phường công nhận đạt chuẩn PCTHCS	Xã	8	8		9	9		
	<i>Các vấn đề về trẻ em</i>								
1	Số trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được bảo vệ, chăm sóc	Trẻ em	271	300	271	300	250		
	- Tỷ lệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được bảo vệ, chăm sóc	%							
2	Số trẻ em bị tai nạn thương tích	Trẻ em	41	0	24	26	0		
3	Số xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em	Xã, phường, thị trấn	6/9	6/9		6/9	6/9		
4	Số điểm vui chơi giải trí dành cho trẻ em	Điểm							
5	Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng	%	98	98	98	98	98		
6	Tỷ lệ tử vong trẻ em dưới 1 tuổi	%o							
7	Tỷ lệ tử vong trẻ em dưới 5 tuổi	%o							
8	Tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi	%	15,39	14,43		14,02	12,40		
III	<b>Chỉ tiêu môi trường và phát triển bền vững</b>								
1	Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom	%							
2	Tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng (*)	%							
3	Số khu công nghiệp, cụm công nghiệp đang hoạt động	KCN							
4	Số khu công nghiệp, cụm công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường	KCN							
5	Tỷ lệ khu công nghiệp, cụm công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường	%							
6	Tỷ lệ dân cư thành thị sử dụng nước sạch	%	96,70	97,00		97,00	97,50		
7	Tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh	%	96,60	96,70		96,70	96,80		
8	Tỷ lệ hộ gia đình nông thôn có công trình hợp vệ sinh	%	79,35	81,00		83,25	87,00		
IV	<b>Chỉ tiêu phát triển kinh tế tập thể</b>								
1	Tổng số hợp tác xã	HTX	10	9	10	10	11	1,0	1,1
	Trong đó: Thành lập mới	"	2	0	0	0	1	0,0	
2	Tổng số Liên hiệp hợp tác xã	LHHTX							
	Trong đó: Thành lập mới	"							
3	Tổng số xã viên hợp tác xã	Người	1.003	1.000		1.003	1.030		
	Trong đó: Xã viên mới	"	0	0		3	30		
4	Tổng doanh thu hợp tác xã	Triệu đồng	127	250		127	250	1,0	2,0

5	Tổng số cán bộ quản lý hợp tác xã	Người	19	19	19	19	19	1,0	1,0
	Trong đó: + Số có trình độ sơ cấp, trung cấp	Người	2	2	1	3	5	1,5	1,7
	+ Số có trình độ cao đẳng, Đại học	Người	1	1	1	2	3	2,0	1,5
6	Tổng số lao động trong HTX	Người							
	Trong đó: Tổng số lao động là xã viên HTX	"	107	20	107	107	20	1,0	0,2
7	Thu nhập bình quân một lao động của HTX	Triệu đồng	36	60	36	36	60	1	2